

Số: 342 /BC-STP

An Giang, ngày 29 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Tổng kết công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2018, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2019

PHẦN I:

CÔNG TÁC THANH TRA

I. CÔNG TÁC THANH TRA

Trong năm 2018, thực hiện bám sát nội dung, chương trình kế hoạch công tác của bộ, ngành, địa phương. Qua đó, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 240A/QĐ-STP ngày 13/12/2017 về việc phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra năm 2018; Quyết định số 66/QĐ-STP ngày 07/5/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2018 và triển khai các cuộc thanh tra như sau:

1. Thanh tra hành chính

1.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Ban hành Quyết định số 129/QĐ-STP ngày 07/9/2018 về việc thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng đối với Phòng Bổ trợ tư pháp thuộc Sở Tư pháp tỉnh An Giang năm 2018; Quyết định số 161/QĐ-STP ngày 16/10/2018 về việc thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng đối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang năm 2018. Tiến hành thanh tra theo các nội dung sau:

- Phòng Bổ trợ tư pháp: Thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hằng năm; nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong lĩnh vực luật sư, công chứng, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản, trợ giúp pháp lý, thừa phát lại, các lĩnh vực tư pháp khác; việc xử lý kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về công tác bổ trợ tư pháp; việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và công tác quản lý, sử dụng, lưu trữ hồ sơ, sổ sách tại đơn vị.

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang: Thanh tra về công tác tổ chức và tình hình hoạt động; việc chấp hành chính sách pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch; việc thực hiện nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý; việc triển khai và thực hiện các quy định của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo; việc triển khai thực hiện quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng.

1.2. Kết luận thanh tra:

- Ban hành Kết luận số 1207/KL-STP ngày 29/10/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp kết luận thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng tại Phòng Bộ trợ tư pháp trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh An Giang năm 2018 và Kết luận số 1208/KL-STP ngày 29/10/2018 kết luận thanh tra về việc thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang năm 2018.

- Qua thanh tra, nhìn chung các đơn vị chấp hành nghiêm chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xây dựng và thực hiện chế độ thu, chi tài chính, kế toán theo Quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động. Triển khai và thực hiện tốt các giải pháp nhằm phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị. Tuy nhiên, các đơn vị còn một số tồn tại, hạn chế việc triển khai các quy định trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Thanh tra chuyên ngành

2.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Trong năm 2018 đã tổ chức thực hiện 03 cuộc thanh tra chuyên ngành trong 02 lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở, cụ thể:

+ *Lĩnh vực công chứng*¹: Tiến hành thanh tra tại 02 văn phòng công chứng (VPCC), bao gồm: VPCC Lê Anh Thụ và VPCC Nhựt Quang. Kết quả, trong năm 2018 hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh An Giang có nhiều chuyển biến tích cực đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân trong tỉnh. Tuy nhiên, qua thanh tra vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong việc ký kết hợp đồng, chế độ chính sách đối với người lao động; vấn đề sổ sách theo dõi, sổ sách kế toán. Kết thúc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra ghi nhận các kết quả đạt được, đồng thời yêu cầu các đơn vị nghiêm túc khắc phục những hạn chế, sai sót trong quá trình thực hiện và báo cáo kết quả khắc phục gửi về Sở Tư pháp để theo dõi, chỉ đạo thực hiện.

+ *Lĩnh vực chứng thực và hộ tịch*: Tiến hành 02 cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và công tác chứng thực tại UBND 08 xã/phường/thị trấn thuộc 04 huyện/thị/thành phố bao gồm: UBND Mỹ Thạnh, phường Mỹ Thới (TP. Long Xuyên)²; UBND phường Long Sơn, xã Phú Vĩnh (TX. Tân Châu)³; UBND phường Vĩnh Mỹ, xã Vĩnh Châu (TP. Châu Đốc)⁴; UBND thị trấn An Châu, xã Vĩnh An (huyện Châu Thành)⁵. Nhìn chung, trong

¹ Quyết định số 25/QĐ-STP ngày 22/02/2018 của Sở Tư pháp tỉnh An Giang về Thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực công chứng, chứng thực đối với Văn phòng công chứng Lê Anh Thụ; Quyết định số 27/QĐ-STP ngày 22/02/2018 của Sở Tư pháp tỉnh An Giang về Thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực công chứng, chứng thực đối với Văn phòng công chứng Nhựt Quang.

² Theo Quyết định số 80/QĐ-STP ngày 31/5/2018 của Sở Tư pháp thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực tại UBND phường Mỹ Thạnh và Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang năm 2018.

³ Theo Quyết định số 82/QĐ-STP ngày 31/5/2018 của Sở Tư pháp thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực tại UBND phường Long Sơn, xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang năm 2018.

⁴ Theo Quyết định số 105/QĐ-STP ngày 30/7/2018 của Sở Tư pháp thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực tại UBND phường Vĩnh Mỹ, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang năm 2018.

⁵ Theo Quyết định số 107/QĐ-STP ngày 30/7/2018 của Sở Tư pháp thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực tại UBND thị trấn An Châu, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang năm 2018.

thời kỳ thanh tra, các đơn vị chấp hành tốt các quy định về lĩnh vực đăng ký, quản lý hộ tịch và lĩnh vực chứng thực theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch (Nghị định 23/2015/NĐ-CP). Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, sai sót trong quá trình thực hiện. Đoàn thanh tra đã yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế sai sót như: Phải tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, giấy tờ và thực hiện đúng quy trình về đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn; bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định; thực hiện ghi chép sổ sách đầy đủ theo quy định để công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và chứng thực trên địa bàn tỉnh đi vào nề nếp, đúng thẩm quyền, đúng quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định 23/2015/NĐ-CP.

+ *Lĩnh vực Thừa phát lại*: Ban hành Quyết định số 66/QĐ-STP về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch công tác thanh tra. Qua đó không tổ chức thực hiện thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực Thừa phát lại đối với 02 Văn phòng thừa phát lại Châu Đốc và Văn phòng thừa phát lại An Giang, lý do: Trùng với kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, thanh tra, kiểm tra, khảo sát năm 2018 (ban hành kèm theo Quyết định số 797/QĐ-BTP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Tư Pháp).

2.2. Kết quả:

Trong năm 2018, đã ban hành 06 Kết luận thanh tra và 01 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong đó:

- *Thanh tra lĩnh vực Công chứng* (ban hành 02 kết luận):

+ Kết luận số 486/KL-STP ngày 07/5/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Kết luận thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng, chứng thực năm 2018 đối với Văn phòng công chứng Nhựt Quang;

+ Kết luận số 487/KL-STP ngày 07/5/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Kết luận thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng, chứng thực năm 2018 đối với Văn phòng công chứng Nhựt Quang;

- *Thanh tra lĩnh vực Hộ tịch và Chứng thực* (ban hành 04 kết luận):

+ Kết luận số 790/KL-STP ngày 25/7/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp Kết luận thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch và chứng thực tại UBND phường Mỹ Thạnh, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang năm 2018;

+ Kết luận số 791/KL-STP ngày 25/7/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp Kết luận thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch và chứng thực tại UBND phường Long Sơn, xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang năm 2018;

+ Kết luận số 1048/KL-STP ngày 26/9/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp Kết luận thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch và chứng thực tại UBND xã Vĩnh An, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang năm 2018;

+ Kết luận số 1049/KL-STP ngày 26/9/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp Kết luận thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch và chứng thực tại UBND phường Vĩnh Mỹ, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang năm 2018;

- Quyết định số 89/QĐ-XPVPHC ngày 30/10/2018 của Chánh thanh tra Sở Tư pháp tỉnh An Giang về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực công chứng.

3. Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra

3.1. Kết quả về theo dõi, đôn đốc kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra:

- Bên cạnh công tác thanh tra, hoạt động theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra cũng được quan tâm và thực hiện thường xuyên. Yêu cầu các đối tượng thanh tra nhanh chóng khắc phục những hạn chế, sai sót đã nêu trong kết luận và báo cáo kết quả việc thực hiện kết luận theo quy định.

- Trong năm 2018, thực hiện theo dõi, đôn đốc 36 kết luận thanh tra. Trong đó: Năm 2016 chuyển sang 09 kết luận, năm 2017 chuyển sang 19 kết luận, ban hành 08 kết luận trong năm 2018. Đến thời điểm hiện tại đã kết thúc theo dõi, đôn đốc 21 kết luận (02 kết luận thanh tra hành chính và 19 kết luận thanh tra chuyên ngành).

- Qua công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, những sai phạm, hạn chế phát hiện qua thanh tra đã được các đối tượng thanh tra chấn chỉnh, khắc phục kịp thời, chấp hành nghiêm quyết định xử lý vi phạm của Đoàn thanh tra.

3.2. Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra:

Trong năm 2018, đã triển khai 03 cuộc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; lĩnh vực công chứng và lĩnh vực Luật sư là đối tượng thanh tra năm 2016, năm 2017 cụ thể:

- *Lĩnh vực hộ tịch, chứng thực*⁶: Tiến hành kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực đối với UBND xã Vĩnh Trường, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Qua kiểm tra, các đơn vị đã từng bước khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhiều nội dung kết luận thanh tra đã được các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục. Tuy nhiên, các đơn vị còn tồn tại một số hạn chế trong ghi chép sổ sách hộ tịch; thực hiện chưa đúng trình tự thủ tục đăng ký khai sinh, hồ sơ lưu chưa đầy đủ.

⁶ Theo Quyết định số 133/QĐ-STP ngày 13/9/2018 của Sở Tư pháp về kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực tại UBND xã Vĩnh Trường, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang là đối tượng thanh tra năm 2017.

- *Lĩnh vực công chứng*⁷: Tiến hành kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trong lĩnh vực công chứng đối với Văn phòng công chứng Lê Trung Hậu. Tại thời điểm kiểm tra đơn vị đã có sự quan tâm khắc phục những tồn tại, hạn chế theo nội dung kết luận thanh tra, nhiều nội dung trong kết luận thanh tra đã được đơn vị khắc phục được. Tuy nhiên, đơn vị chưa thực hiện khắc phục bổ sung đầy đủ theo nội dung kết luận thanh tra về niêm yết thù lao, phí công chứng; bổ sung giấy tờ chứng minh mối quan hệ giữa người để lại di sản và người hưởng di sản vào hồ sơ công chứng văn bản liên quan đến thừa kế.

- *Lĩnh vực Luật sư*⁸: Triển khai 01 cuộc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trong lĩnh vực Luật sư năm 2018 đối với Văn phòng luật sư VPLS Hồng Hà (huyện Châu Phú); VPLS Nguyễn Trọng Bình (TP. Long Xuyên). Các đơn vị đã khắc phục những hạn chế, sai sót nêu trong kết luận thanh tra, tuy nhiên qua kiểm tra các hồ sơ mới sau thời kỳ thanh tra phát hiện các đơn vị tiếp tục sai phạm trong việc ký hợp đồng dịch vụ pháp lý chưa thể hiện đầy đủ nội dung, không lập sổ theo dõi từng vụ việc.

Qua kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra đối với các đối tượng thanh tra năm 2016, 2017 nhìn chung các đơn vị nghiêm túc khắc phục, chấn chỉnh để hoạt động trong lĩnh vực tư pháp được đảm bảo đi vào nề nếp, ổn định và đúng quy định pháp luật.

4. Công tác xây dựng lực lượng thanh tra

Hiện nay số công chức của Thanh tra Sở Tư pháp tổng cộng là 04 biên chế, trong đó:

- Chức vụ Chánh Thanh tra Sở: Không có
- Chức vụ Phó Chánh Thanh tra Sở: 01 nhân sự (Thanh tra viên).
- 02 công chức là chuyên viên (01 Thanh tra viên, 01 chuyên viên vừa hoàn thành tập sự);
- 01 công chức là cán sự.
- Số công chức đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ: 02 nhân sự.

II. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

- Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Bộ, ngành và địa phương, trong năm 2018 nhiệm vụ công tác thanh tra đã hoàn thành 100% nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, đạt được nhiều kết quả vượt bậc. Cụ thể:

+ Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện đảm bảo theo nội dung chương trình, kế hoạch được duyệt tại Quyết định số 240A/QĐ-STP ngày 13/12/2017 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh An Giang về việc Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2018 và Quyết định số 66/QĐ-STP ngày 07/5/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2018.

⁷ Theo Quyết định số 139/QĐ-STP ngày 18/9/2018 của Sở Tư pháp về kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trong lĩnh vực công chứng đối với Văn phòng công chứng Lê Trung Hậu (Văn phòng công chứng Tịnh Biên) là đối tượng thanh tra năm 2017.

⁸ Theo Quyết định số 142/QĐ-STP ngày 25/9/2018 của Sở Tư pháp về kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trong lĩnh vực Luật sư năm 2018.

+ Các cuộc thanh tra được tiến hành có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực được dư luận quan tâm, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật từng bước nâng cao vị trí, vai trò của ngành Tư pháp trong xã hội và trong nhân dân.

+ Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra và kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra được quan tâm và tăng cường hơn. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý nhà nước qua hoạt động thanh tra chuyên ngành Tư pháp.

- Được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy, bộ, ngành, địa phương. Sở Tư pháp cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành đã từng bước thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Mỗi quan hệ phối hợp trong công tác giữa cơ quan thanh tra và các đơn vị chuyên môn, giữa cơ quan thanh tra nhà nước và cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành được thực hiện nhịp nhàng, hiệu quả, đặc biệt là trong công tác phối hợp thực hiện công tác thanh tra và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2018

- Quan tâm chất lượng các cuộc thanh tra; chú trọng nâng cao việc thực hiện các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý về thanh tra, đảm bảo hiệu quả, khả thi.

- Tổ chức thực hiện thanh tra hành chính và phòng chống tham nhũng đối với phòng, đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của Sở trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng.

- Xử lý dứt điểm những kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh còn tồn đọng.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra đối với các lĩnh vực được xã hội và người dân quan tâm như: Lĩnh vực Công chứng, Luật sư, Dấu giá tài sản. Đồng thời triển khai các cuộc thanh tra trong lĩnh vực chuyên môn thuộc quyền quản lý của Sở: Chứng thực và công tác đăng ký, quản lý Hộ tịch, Giao dịch bảo đảm.

- Tiến hành khảo sát, lấy ý kiến dự thảo xây dựng kế hoạch công tác thanh tra năm 2019; kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2019.

VI. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Ban hành các quy định về những biện pháp chế tài đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân kéo dài, dây dưa, cố tình không thực hiện kết luận thanh tra nhằm nâng cao hiệu quả công tác thực hiện kết luận thanh tra.

Phần II

CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THU KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THU KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

- Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 104/QĐ-STP ngày 28/6/2017 của Sở Tư pháp về việc ban hành Nội quy tiếp công dân của Sở Tư pháp tỉnh An Giang và Quyết định số 179/QĐ-STP ngày 07/9/2017 về việc phân công cán bộ, công chức tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp 31 lượt công dân (số liệu báo cáo ước tính đến ngày 31/12/2017). Nội dung phản ánh và yêu cầu giải quyết về: tranh chấp đất đai, tranh chấp dân sự, công chứng, luật sư, bồi thường thiệt hại, xác nhận có quốc tịch Việt Nam, trích lục giấy tờ hộ tịch, đấu giá tài sản, thi hành án dân sự, tố tụng, đấu giá tài sản ... Công chức tiếp công dân đã giải thích và hướng dẫn cho công dân liên hệ đến các cơ quan, đơn vị có liên quan như: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tư pháp; cơ quan Thi hành án; Tòa án; tổ chức hành nghề Công chứng; UBND cấp huyện/xã; Phòng Tư pháp, tổ chức Đấu giá tài sản... để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- Số lượt tiếp công dân trong năm 2018 giảm so với cùng kỳ năm 2017, giảm 08 lượt (năm 2017 thực hiện tiếp công dân 39 lượt).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo

- Tiếp nhận 70 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (số liệu báo cáo ước tính đến ngày 31/12/2017). Số lượng đơn, thư trong năm 2018 giảm 06 đơn so với cùng kỳ năm 2017 (năm 2017 tiếp nhận 76 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh). Cụ thể:

+ Đơn khiếu nại: Tổng cộng 42 đơn (trong đó: 38 đơn không thuộc thẩm quyền, 04 đơn thuộc thẩm quyền).

+ Đơn tố cáo: Tổng cộng 13 đơn (13 đơn không thuộc thẩm quyền).

+ Đơn kiến nghị: Tổng cộng 04 đơn (trong đó: 03 đơn không thuộc thẩm quyền, 01 đơn thuộc thẩm quyền).

+ Đơn phản ánh: Tổng cộng 11 đơn (trong đó: 09 đơn không thuộc thẩm quyền, 02 đơn thuộc thẩm quyền).

- Đối với những đơn, thư không thuộc thẩm quyền đã ban hành văn bản chuyển đơn, trả đơn và hướng dẫn đương sự nộp đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại thuộc thẩm quyền:

Tiếp nhận 04 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, trong đó:

- Giải quyết xong 02 trường hợp khiếu nại trong lĩnh vực công chứng.

- Xếp lưu 02 đơn khiếu nại do đã có kết luận của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang 01 đơn, mời đương sự không đến 01 đơn.

b) Kết quả giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

Không có đơn tố cáo thuộc thẩm quyền.

c) Kết quả giải quyết đơn kiến nghị thuộc thẩm quyền

- Giải quyết xong 01 trường hợp kiến nghị trong việc xác nhận quốc tịch Việt Nam. Kết quả, qua xác minh nơi đăng ký thường trú của đương sự không đủ cơ sở để xác nhận có quốc tịch Việt Nam vì vậy hướng dẫn đương sự liên hệ Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai để được xem xét, giải quyết.

- Xếp lưu 01 đơn kiến nghị liên quan đến trình tự, thủ tục mua tài sản đấu giá, tuy nhiên trong quá trình làm việc, mời đương sự nhiều lần nhưng đương sự không đến.

d) Kết quả giải quyết đơn phản ánh thuộc thẩm quyền

- Giải quyết xong, ban hành văn bản trả lời, hướng dẫn giải thích cho đương sự 02 trường hợp phản ánh khó khăn trong việc cải chính hộ tịch và phản ánh khó khăn trong việc đăng ký khai sinh.

II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá

- Sở Tư pháp đã phân công Thanh tra Sở trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Trong thời gian qua, công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo đã đi vào nề nếp, công chức tiếp công dân luôn có mặt tại trụ sở tiếp công dân đúng thời gian quy định, có thái độ hòa nhã, lắng nghe và tích cực hướng dẫn người dân thực hiện công việc đúng quy định.

- Trong năm 2018, kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo nhanh chóng, kịp thời, không có đơn thư tồn đọng, 100% đơn thư được giải quyết đúng hạn theo quy định của pháp luật.

2. Dự báo tình hình

Tình hình khiếu nại, tố cáo sẽ còn diễn biến phức tạp, gay gắt:

- Do ý thức chấp hành pháp luật cũng như sự hiểu biết về pháp luật của một bộ phận người khiếu nại còn hạn chế. Từ đó, một số trường hợp mặc dù đã được giải quyết có lý, có tình nhưng vẫn không chấp nhận, cô ý khiếu nại đến các cơ quan khác, cơ quan cấp trên.

- Do có sự kích động, xúi giục của các đối tượng thù địch đặc biệt là khu vực biên giới dẫn đến tình trạng công dân liên tục gửi đơn đến các cơ quan, hoặc gây náo loạn ở các cơ quan nhà nước để đòi quyền lợi ích không chính đáng mặc dù hầu hết các vụ việc khiếu nại, tố cáo này đều đã có kết luận giải quyết của các cơ quan chuyên môn theo quy định.

- Thủ tục giải quyết bồi thường Nhà nước thường tốn nhiều thời gian dẫn đến một số người dân bức xúc liên tục gửi đơn đến nhiều nơi, cơ quan cấp trên.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO NĂM 2018

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị 29-CT/TW ngày 10/3/2015 của Tỉnh ủy An Giang về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Văn bản số 582/UBND-TD ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Chỉ đạo, trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị trực thuộc giải quyết kịp thời, đúng quy định đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, trách nhiệm. Quan tâm thực hiện chính sách, chế độ theo quy định với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Thực hiện tốt Nội quy, Quy chế tiếp công dân và các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

- Tiếp nhận và xử lý đơn thư theo quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo, tránh tình trạng tồn đọng, kéo dài. Phối hợp kịp thời với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan để giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền một cách nhanh chóng, hiệu quả, đúng thời gian quy định.

VI. KIẾN NGHỊ

- Cần có văn bản hướng dẫn việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo nhằm xử lý trường hợp gây mất an ninh, trật tự nơi tiếp công dân, lợi dụng dân chủ trong khiếu nại, tố cáo, xúc phạm danh dự cán bộ, công chức, người giải quyết khiếu nại.

- Quy định và hướng dẫn cụ thể trường hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo nhưng mời đương sự đến đối chất, bổ sung chứng cứ nhiều lần mà đương sự không đến.

Phần III

CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của sở, ngành, địa phương

Việc phổ biến, quán triệt các văn bản của Trung ương và địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm chỉ đạo thực hiện thông qua các buổi sinh hoạt “Ngày pháp luật” tại cơ quan, các buổi hội nghị, cuộc họp đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện các Nghị quyết của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; duy trì việc thực hiện Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 02/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI).

- Ban hành Kế hoạch số 40/KH-STP ngày 08/02/2018 của Sở Tư pháp về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 109/KH-STP ngày 11/9/2018 về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch số 110/KH-STP ngày 11/9/2018 về công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

- Thực hiện Kế hoạch 214/KH-UBND ngày 17/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 17/7/2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trong tình hình mới và chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

- Thực hiện Kế hoạch số 530/KH-UBND ngày 11/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 08-KH/TU ngày 04/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trên cơ sở đó đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 59/KH-STP ngày 09/4/2018 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Căn cứ Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 23/5/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 68/KH-STP ngày 26/5/2017 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017, định hướng đến năm 2020.

- Phát huy vai trò là cơ quan Thường trực của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh An Giang, tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

- *Về cải cách hành chính:* Tiếp tục Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm được giao trong chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, trong giai đoạn 2016-2018. Ban hành Kế hoạch số 06/KH-STP về cải cách hành chính năm 2018; Kế hoạch số 57/KH-STP ngày 30/3/2018 về thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 của Sở Tư pháp.

- *Về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị:* Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2016 - 2018 cho các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở phối hợp chủ động thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong phạm vi quản lý nhà nước được giao; thực hiện công khai, minh bạch trong việc lập, phân bổ dự toán ngân sách, thẩm tra phê duyệt quyết toán ngân sách, quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản; thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và chế độ báo cáo

về kê khai tài sản thu nhập của công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật.

- *Việc xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn:* Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các Quy chế hoạt động như:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các Phòng chuyên môn thuộc Sở theo Quyết định số 53/QĐ-STP ngày 31/3/2017 của Giám đốc Sở Tư pháp.

+ Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo Quyết định số 38/QĐ-STP ngày 13/3/2018.

+ Tổ chức thành công Hội thi “Hành trình từ làng Sen” lần thứ 4 năm 2018, trong đó, lồng ghép chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ tịch Tôn Đức Thắng về “ Phòng, chống suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” tại Sở Tư pháp.

- *Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức:* Thời gian qua, cơ quan chưa tiếp nhận phản ánh việc công chức, viên chức và người lao động có thái độ xử sự không đúng mực với các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người dân đến liên hệ công tác, giao dịch.

- *Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong đơn vị do mình quản lý, phụ trách:* Thời gian qua, cơ quan chưa phát hiện cán bộ, công chức có dấu hiệu và hành vi tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm và thực hiện thường xuyên. Ban Giám đốc Sở lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát, cập nhật thường xuyên các quy định của pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung vào các Quy chế, Quy định, định mức, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại cơ quan.

Trong năm 2018, chưa phát hiện trường hợp tham nhũng hoặc có dấu hiệu tham nhũng xảy ra.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO

- Công tác phòng, chống tham nhũng đã được cấp Ủy, các ngành, địa phương quan tâm và có sự chuyển biến tích cực, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy và UBND tỉnh. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai toàn diện và tích cực hơn; công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng được tăng cường và đẩy mạnh vai trò, trách nhiệm của xã hội trong đấu tranh phòng ngừa tham nhũng ngày càng đi vào thực chất hơn.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng ngày càng hoàn thiện, cơ bản đảm bảo hành lang pháp lý để chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng.

- Công tác thanh tra góp phần ngăn chặn, từng bước loại bỏ dần các điều kiện, cơ hội làm phát sinh tham nhũng trên các lĩnh vực quản lý của Sở, ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2018

- Xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.

- Hướng dẫn các phòng, đơn vị thuộc Sở xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng của từng phòng, đơn vị. Đề ra một số giải pháp, tiêu chí cụ thể thực hiện phòng ngừa tham nhũng như: Công khai, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; công khai các quy trình, thủ tục trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức khi tiếp xúc với công dân;... Qua đó góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với các phòng, đơn vị thuộc Sở theo kế hoạch; thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm về tham nhũng. Chủ động phát hiện, để xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo tỉnh về phòng, chống tham nhũng, Thanh tra tỉnh và Thanh tra cấp trên.

Trên đây là báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả tổng kết công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2019./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh An Giang;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn